

Số: 3086/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đất đai, môi trường, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường

SỐ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN
ĐẾN
Số: 188
Ngày: 22/10/2018
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đất đai, môi trường, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường, cụ thể như sau:

1. Danh mục 56 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi:
 - a) Lĩnh vực đất đai: 02 TTHC cấp Bộ.
 - b) Lĩnh vực môi trường: 18 TTHC cấp Bộ và 05 TTHC cấp tỉnh.
 - c) Lĩnh vực địa chất và khoáng sản: 02 TTHC cấp Bộ và 02 TTHC cấp tỉnh.
 - d) Lĩnh vực tài nguyên nước: 10 TTHC cấp Bộ và 10 TTHC cấp tỉnh.
 - đ) Lĩnh vực khí tượng thủy văn: 03 TTHC cấp Bộ và 03 TTHC cấp tỉnh.
 - e) Lĩnh vực đo đạc và bản đồ: 01 TTHC cấp Bộ.

2. Danh mục TTHC bị bãi bỏ gồm 06 TTHC thuộc lĩnh vực môi trường.

3. Chi tiết Danh mục và nội dung cụ thể của từng TTHC ban hành kèm theo Quyết định này.


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Tổng cục, Cục, Vụ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng;
- Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- UBND các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, VPB, PC

Handwritten initials/signature

BỘ TRƯỞNG


Trần Hồng Hà

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI, MÔI TRƯỜNG, ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN, TÀI NGUYÊN NƯỚC, KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN, ĐỒ ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3086/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Danh mục TTHC được sửa đổi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường

I. Danh mục TTHC cấp Trung ương

ST T	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I. Lĩnh vực đất đai					
1	B-BTM-265063-TT	Cấp, cấp đổi, cấp lại chứng chỉ định giá đất	Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường (Nghị định số 136/NĐ-CP).	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp chứng chỉ định giá đất tại Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Quyết định số 634/QĐ-BTNMT).
2	B-BTM-265154-	Thẩm định, đánh giá điều kiện, năng lực của tổ chức xây dựng cơ sở dữ	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và	Thay thế TTHC thẩm định, đánh giá điều kiện, năng lực của tổ chức xây dựng cơ sở

	TT	liệu đất đai		Môi trường	đất đai tại Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố TTHC mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT).
III. Lĩnh vực môi trường					
1	B-BTM-264742-TT	Thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ cơ quan ngang Bộ	Thay thế TTHC thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược tại Quyết định số 634/QĐ-BTNMT.
2	B-BTM-265035-TT	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ cơ quan ngang Bộ	Thay thế TTHC thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 634/QĐ-BTNMT.
3	B-BTM-264848-TT	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt) tại Quyết định số 634/QĐ-BTNMT.
4	B-BTM-264849-TT	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt) tại Quyết định số 634/QĐ-BTNMT.

5	B-BTM-264988-TT	Cấp giấy phép xử lý chất thải nguy hại	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp giấy phép xử lý chất thải nguy hại tại Quyết định số 634/QĐ-BTNMT.
6	B-BTM-264989-TT	Cấp lại Giấy phép xử lý chất thải nguy hại	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp lại Giấy phép xử lý chất thải nguy hại tại Quyết định số 634 /QĐ-BTNMT.
7	B-BTM-264990-TT	Cấp điều chỉnh Giấy phép xử lý chất thải nguy hại	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp điều chỉnh Giấy phép xử lý chất thải nguy hại tại Quyết định số 634/QĐ-BTNMT.
8	B-BTM-TT	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường tại Quyết định số 1670/QĐ-BTNMT ngày 26/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố TTHC được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Quyết định số 1670/QĐ-BTNMT)
9	B-BTM-265032-TT	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường tại Quyết định số 1670/QĐ-BTNMT
10	B-BTM-265033-TT	Điều chỉnh nội dung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC điều chỉnh nội dung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường tại Quyết định số 1670/QĐ-BTNMT
11		Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường tại Quyết định số 1670/QĐ-BTNMT
12	B-BTM-264843-TT	Thông báo về việc thay đổi điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC Thông báo về việc thay đổi điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường tại Quyết định số 634/QĐ-BTNMT

13		Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất tại Quyết định số 2813/QĐ-BTNMT ngày 12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố TTHC được sửa đổi và TTHC bị bãi bỏ liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Quyết định số 2813/QĐ-BTNMT)
14		Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn)	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn) tại Quyết định số 2813/QĐ-BTNMT
15		Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân nhận ủy thác nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân nhận ủy thác nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất tại Quyết định số 2813/QĐ-BTNMT
16		Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân nhận ủy thác nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân nhận ủy thác nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân sử dụng phế liệu nhập

		sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn)			khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn) tại Quyết định số 2813/QĐ-BTNMT.
17	B-BTM-264828-TT	Chấp thuận nhập khẩu mẫu phế liệu không thuộc Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu để phân tích	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC chấp thuận nhập khẩu mẫu phế liệu không thuộc Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu để phân tích tại Quyết định số 634/QĐ-BTNMT
18		Cho phép nhập khẩu phế liệu không thuộc Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu để thử nghiệm làm nguyên liệu sản xuất	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cho phép nhập khẩu phế liệu không thuộc Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu để thử nghiệm làm nguyên liệu sản xuất tại Quyết định số 2813/QĐ-BTNMT.
III. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản					
1	B-BTM-265010-TT	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố TTHC mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT)
2	B-BTM-265012-TT	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
IV. Lĩnh vực tài nguyên nước					
1	B-BTM-264967-TT	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
2	B-BTM-	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy	Nghị định số	Bộ Tài	Thay thế TTHC gia hạn, điều chỉnh nội

	264968-TT	phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên	136/NĐ-CP	nguyên và Môi trường	<i>dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000m³/ngày đêm trở lên tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT</i>
3	B-BTM-264969-TT	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	<i>Thay thế TTHC cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000m³/ngày đêm trở lên tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT</i>
4	B-BTM-264970-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	<i>Thay thế TTHC gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000m³/ngày đêm trở lên tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT</i>
5	B-BTM-264971-TT	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 2m ³ /giây trở lên; phát điện với công suất lắp máy từ 2.000kw trở lên; cho các mục đích khác với lưu lượng từ 50.000m ³ /ngày đêm trở lên; Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng từ 100.000m ³ / ngày đêm trở lên	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	<i>Thay thế TTHC cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 2m³/giây trở lên; phát điện với công suất lắp máy từ 2.000kw trở lên; cho các mục đích khác với lưu lượng từ 50.000m³/ngày đêm trở lên; Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng từ 100.000m³/ ngày đêm trở lên tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT</i>
6	B-BTM-264972-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 2m ³ /giây trở lên; phát điện với công suất lắp máy từ 2.000kw trở lên; cho các mục đích khác với lưu lượng từ 50.000m ³ /ngày đêm trở lên; Gia hạn, điều chỉnh nội	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	<i>Thay thế TTHC gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 2m³/giây trở lên; phát điện với công suất lắp máy từ 2.000kw trở lên; cho các mục đích khác với lưu lượng từ 50.000m³/ngày đêm trở lên; Gia hạn, điều chỉnh nội</i>

		dung giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng từ 100.000m ³ / ngày đêm trở lên			nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng từ 100.000m ³ / ngày đêm trở lên tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
7	B-BTM-264973-TT	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng từ 30.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với các hoạt động khác	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng từ 30.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với các hoạt động khác tại Quyết định số 2528 /QĐ-BTNMT
8	B-BTM-264974-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng từ 30.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với các hoạt động khác	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng từ 30.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với các hoạt động khác tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
9	B-BTM-264975-TT	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô lớn	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô lớn tại Quyết định số 2528 /QĐ-BTNMT
10	B-BTM-264976-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô lớn	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô lớn tại Quyết định số 2528 /QĐ-BTNMT
IV. Lĩnh vực đo đạc và bản đồ					
1	B-BTM-264734-TT	Cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ tại Quyết định số 1723/QĐ-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố TTHC mới ban hành trong

					lĩnh vực đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
V. Lĩnh vực khí tượng thủy văn					
1	B-BTM-264938-TT	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn tại Quyết định số 2054/QĐ-BTNMT ngày 07/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Quyết định số 2054/QĐ-BTNMT)
2	B-BTM-264939-TT	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn tại Quyết định số 2054/QĐ-BTNMT
3	B-BTM-264940-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn tại Quyết định số 2054/QĐ-BTNMT

II. Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh

ST T	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Cơ quan thực hiện TTHC	Ghi chú
I. Lĩnh vực môi trường					
1	B-BTM-265040-TT	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	Nghị định số 136/NĐ-CP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 634 /QĐ-BTNMT.
2	B-BTM-265041-	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt	Nghị định số 136/NĐ-CP	Sở Tài nguyên và	Thay thế TTHC thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt

	TT	động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)		Môi trường	động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt) tại Quyết định số 634/QĐ-BTNMT.
3	B-BTM-265042-TT	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	Nghị định số 136/NĐ-CP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt) tại Quyết định số 634/QĐ-BTNMT.
4		Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất	Nghị định số 136/NĐ-CP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất tại Quyết định số 2813/QĐ-BTNMT
5		Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn)	Nghị định số 136/NĐ-CP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn) tại Quyết định số 2813/QĐ-BTNMT
II Lĩnh vực địa chất và khoáng sản					
1	B-BTM-264991-TT	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	Nghị định số 136/NĐ-CP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
2	B-BTM-264993-TT	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	Nghị định số 136/NĐ-CP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
III Lĩnh vực tài nguyên nước					

1	B-BTM-265050-TT	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	<i>Nghị định số 136/NĐ-CP</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
2	B-BTM-265051-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	<i>Nghị định số 136/NĐ-CP</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
3	B-BTM-265052-TT	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	<i>Nghị định số 136/NĐ-CP</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
4	B-BTM-265053-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm	<i>Nghị định số 136/NĐ-CP</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
5	B-BTM-265054-TT	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m ³ /ngày đêm; Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000m ³ / ngày đêm	<i>Nghị định số 136/NĐ-CP</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m ³ /ngày đêm; Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000m ³ / ngày đêm tại Quyết định số 2528 /QĐ-BTNMT
6	B-BTM-265055-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát	<i>Nghị định số 136/NĐ-CP</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát

		điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m ³ /ngày đêm; Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000m ³ /ngày đêm			công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m ³ /ngày đêm; Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới 100.000m ³ /ngày đêm tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
7	B-BTM-265056-TT	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác	Nghị định số 136/NĐ-CP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
8	B-BTM-265057-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác	Nghị định số 136/NĐ-CP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
9	B-BTM-265058-TT	Cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Nghị định số 136/NĐ-CP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
10	B-BTM-265059-TT	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Nghị định số 136/NĐ-CP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT
IV. Lĩnh vực khí tượng thủy văn					
I	B-BTM-264945-TT	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Nghị định số 136/NĐ-CP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) tại Quyết định số 2054/QĐ-BTNMT

2	B-BTM- <u>264946</u> - TT	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	<i>Nghị định số 136/NĐ-CP</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC <i>sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn</i> tại Quyết định số 2054/QĐ-BTNMT
3	B-BTM- <u>264947</u> - TT	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	<i>Nghị định số 136/NĐ-CP</i>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thay thế TTHC <i>cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn</i> tại Quyết định số 2054/QĐ-BTNMT

B. Danh mục TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Số hồ sơ TTHC ⁽¹⁾	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính ⁽²⁾	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
Lĩnh vực môi trường					
1	B-BTM-264854- TT	Cấp chứng chỉ quản lý chất thải nguy hại	<i>Nghị định số 136/NĐ-CP</i>	Bộ Tài nguyên và môi trường	Thủ tục <i>cấp chứng chỉ quản lý chất thải nguy hại</i> tại Quyết định số 634/QĐ-BTNMT hết hiệu lực thi hành
2	B-BTM-264855- TT	Cấp lại chứng chỉ quản lý chất thải nguy hại	<i>Nghị định số 136/NĐ-CP</i>	Bộ Tài nguyên và môi trường	Thủ tục <i>cấp lại chứng chỉ quản lý chất thải nguy hại</i> tại Quyết định số 634 /QĐ-BTNMT hết hiệu lực thi hành
3	B-BTM-264980- TT	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất độc hại, chất lây nhiễm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	<i>Nghị định số 136/NĐ-CP</i>	Bộ Tài nguyên và môi trường	Thủ tục <i>cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất độc hại, chất lây nhiễm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ</i> tại Quyết định tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMT hết hiệu lực thi hành
4	B-BTM-264983- TT	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất độc hại, chất lây nhiễm bằng	<i>Nghị định số 136/NĐ-CP</i>	Bộ Tài nguyên và môi trường	Thủ tục <i>cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất độc hại, chất lây nhiễm bằng phương tiện giao</i>

		phương tiện giao thông cơ giới đường bộ			thông cơ giới đường bộ tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMThết hiệu lực thi hành
5	B-BTM-265166-TT	Cấp gia hạn Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất độc hại, chất lây nhiễm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và môi trường	Thủ tục cấp gia hạn Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất độc hại, chất lây nhiễm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMThết hiệu lực thi hành
6	B-BTM-265168-TT	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất độc hại, chất lây nhiễm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Nghị định số 136/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và môi trường	Thủ tục cấp lại giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất độc hại, chất lây nhiễm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ tại Quyết định số 2528/QĐ-BTNMThết hiệu lực thi hành.